

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDĐT-TCHC

Lâm Đồng, ngày tháng 5 năm 2025

V/v đề nghị báo cáo tổng kết thực hiện

Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày
08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Trường Cao đẳng Đà Lạt.

Thực hiện Văn bản số 587/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 14/02/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổng kết thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”,

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố và Trường Cao đẳng Đà Lạt thực hiện báo cáo bằng văn bản (theo đề cương và các phụ lục gửi kèm) gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày **20/5/2025** để tổng hợp báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban Nhân dân tỉnh theo quy định.

Đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCHC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Đức Minh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

TỔNG KẾT THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 33/QĐ-TTg

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Thực trạng đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục mầm non tại địa phương

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 33/QĐ-TTg

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg tại địa phương

a) Công tác quán triệt, tuyên truyền

b) Công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện, ban hành văn bản hướng dẫn, kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg

c) Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg

2. Kết quả thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg

a) Công tác chỉ đạo của địa phương, đơn vị

- Tình hình thực hiện.

- Kết quả đạt được

b) Chỉ đạo, xây dựng triển khai thực hiện kế hoạch tại địa phương

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 33/QĐ-TTg

1. Nguồn ngân sách nhà nước bố trí hàng năm cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức theo Luật Ngân sách nhà nước để chi cho công tác đổi mới đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục mầm non từ 2019-2025

2. Nguồn kinh phí hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác ngoài ngân sách nhà nước

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Các phụ lục đính kèm Báo cáo

PHỤ LỤC 1

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI VÀ CHI PHÍ THỰC HIỆN QĐ SỐ 33/QĐ-TTg

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

STT	Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo		Cơ quan ban hành	Về việc	Năm ban hành
	Loại văn bản	Số lượng			

2. Kinh phí thực hiện

Năm	Kinh phí thực hiện Đề án 33	
	Từ ngân sách	Từ các nguồn khác hợp lệ
2019		
2020		
2021		

2022		
2023		
2024		
2025		
Tổng		

PHỤ LỤC 2
TỔNG HỢP SỐ LIỆU KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU QUYẾT ĐỊNH
SỐ 33/QĐ-TTg
(Tính từ năm 2019)

1. Thực hiện mục tiêu của Quyết định số 33/QĐ-TTg

Tt	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ %	Tỷ lệ %so với năm 2018
1	Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non đạt trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên			
2	Số giáo viên mầm non đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên			
3	Số giáo viên mầm non được đào tạo bổ sung, thay thế đủ giáo viên mầm non nghỉ hưu, số giáo viên tang thêm theo tỷ lệ huy động trẻ và số giáo viên còn thiếu hiện nay			
4	Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non cốt cán được bồi dưỡng năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên, liên tục ngay tại trường; từng bước tiếp cận với trình độ giáo viên các nước tiên tiến trong khu vực ASEAN			
5	Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non mới, chuẩn hiệu trưởng mới			
6	Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng, cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trước khi được bổ nhiệm và hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định			
7	Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ quản lý giáo dục trước khi được bổ nhiệm làm cán bộ quản lý giáo dục			

*Lưu ý: tỷ lệ số lượng tại các mục 1,2,3,4,5,6,7 được tính như sau”

1) Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non đạt trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên ***được tính trên tổng số CBQL và GV cơ sở giáo dục công lập và dân lập, tư thục.***

- 2) Số giáo viên mầm non đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên **được tính trên tổng số GVMN cơ sở GDMN công lập**
- 3) Số giáo viên mầm non được đào tạo bổ sung, thay thế đủ giáo viên mầm non nghỉ hưu, số giáo viên tăng thêm theo tỷ lệ huy động trẻ và số giáo viên còn thiếu hiện nay trong cơ sở GDMN **công lập, dân lập và tư thục**
- 4) Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non cốt cán được bồi dưỡng năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên, liên tục ngay tại trường; từng bước tiếp cận với trình độ giáo viên các nước tiên tiến trong khu vực ASEAN **được tính trên tổng số GV và CBQL cơ sở GDMN cốt cán trong các cơ sở GGMN công lập**
- 5) Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non mới, chuẩn hiệu trưởng mới **được tính trên tổng số GV và CBQL cơ sở GDMN công lập**
- 6) Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng, cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trước khi được bổ nhiệm và hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định **được tính trên tổng số GV và CBQL cơ sở GDMN được bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định.**
- 7) Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ quản lý giáo dục trước khi được bổ nhiệm làm cán bộ quản lý giáo dục **được tính trên tổng số GV và CBQL cơ sở GDMN công lập trước khi bổ nhiệm làm cán bộ quản lý.**

2.Kết quả thực hiện mục tiêu Quyết định số 33/QĐ-TTg: Đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non thuộc phạm vi quản lý thực hiện các nhiệm vụ có liên quan

(Mục này dành cho Trường Cao đẳng Đà Lạt)

Tt	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ %	Tỷ lệ % tang so với năm 2018
1	Số giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục được đào tạo đạt chuẩn về trình độ quy định, trong đó 40% giảng viên và cán bộ quản lý đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành, 30% giảng viên đại học và 8% giảng viên cao đẳng đạt trình độ tiến sĩ			
2	Số giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục được bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng dạy, giáo dục, quản lý, năng lực ngoại ngữ và công nghệ thông tin			

